

Số: /TTr-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2025

## TỜ TRÌNH

**Đề nghị điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được ban hành tại Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 06/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (trước sáp nhập)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; các quyết định giao vốn nguồn ngân sách trung ương thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia<sup>1</sup>; Quyết định số 04/2023/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ và cơ chế hỗ trợ sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện một số nội dung thuộc Dự án 1 và Tiểu dự án 1 - Dự án 4 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 30/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và các Nghị quyết sửa đổi, bổ sung<sup>2</sup>; Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định mức ngân sách địa phương hỗ trợ xây nhà ở cho hộ nghèo thuộc Dự án 1 Chương trình mục

<sup>1</sup> Quyết định số: 652/QĐ-TTg và 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022; 1506/QĐ-TTg ngày 02/12/2022; 147/QĐ-TTg ngày 23/02/2023; 1600/QĐ-TTg ngày 10/12/2023; 1500/QĐ-TTg ngày 30/11/2024; 1148/QĐ-TTg ngày 13/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>2</sup> Nghị quyết số: 03/2023/NQ-HĐND ngày 30/3/2023; 04/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh.

tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành:

- Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 22/8/2022 phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà;

- Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 điều chỉnh chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà;

- Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh Khánh Hòa điều chỉnh chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà.

- Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 06/11/2024 điều chỉnh chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà đã được ban hành tại Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 22/8/2022, Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 và Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh Khánh Hòa.

Trên cơ sở đề nghị của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 38/TTr-SDTTG ngày 22/10/2025 và nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến thành viên UBND tỉnh của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Công văn số 1163/SDTTG-NVDT ngày 10/11/2025; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được phê duyệt tại Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 06/11/2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa (trước sáp nhập) với các nội dung sau:

## **I. NHỮNG NỘI DUNG KHÔNG THAY ĐỔI SO VỚI NGHỊ QUYẾT SỐ 123/NQ-HĐND**

1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, nước sinh hoạt;
2. Tiểu dự án 1 - Dự án 5: Đầu tư cơ sở vật chất cho các trường phổ thông dân tộc nội trú.

## **II. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SO VỚI NGHỊ QUYẾT SỐ 123/NQ-HĐND**

### **1. Điều chỉnh giảm vốn đầu tư một số dự án, tiểu dự án**

- a) Điều chỉnh giảm vốn tại Tiểu dự án 1 - Dự án 4: 12.976 triệu đồng (NSTW: 11.040 triệu đồng; NSDP: 1.936 triệu đồng). Cụ thể:

- Xã Khánh Vĩnh: Giảm 1.831 triệu đồng. Lý do: hủy bỏ 01 công trình do không phù hợp với đề án quy hoạch chung đã phê duyệt tại Công văn số 132/UBND ngày 01/8/2025 của UBND xã; giảm vốn theo Quyết định phê duyệt BCKTKT của công trình.

- Xã Nam Khánh Vĩnh: Giảm 2.252 triệu đồng. Lý do: tiết kiệm chi từ đấu thầu, hết nhiệm vụ chi tại Công văn số 394/UBND-KT ngày 19/8/2025 của UBND xã; giảm vốn theo Quyết định phê duyệt BCKTKT của công trình.

- Xã Trung Khánh Vĩnh: Giảm 257 triệu đồng. Lý do: phân bổ vốn theo Quyết định phê duyệt BCKTKT của công trình.

- Xã Đông Khánh Sơn: Giảm 2.566 triệu đồng. Lý do: tiết kiệm chi từ đấu thầu, hết nhiệm vụ chi tại Công văn số 685/UBND-KT ngày 19/8/2025 của UBND xã; dừng thực hiện công trình Nhà văn hóa xã Ba Cùm Nam theo Kết luận số 722-KL/TU ngày 03/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong đó có nội dung chỉ đạo “Rà soát, tạm dừng xây dựng trụ sở, đầu tư mua sắm tài sản cố định cho đến khi có chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền”.

- Xã Khánh Sơn: Giảm 2.398 triệu đồng. Lý do: dừng thực hiện 02 công trình theo Kết luận số 722-KL/TU ngày 03/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Xã Tây Khánh Sơn: Giảm 1.136 triệu đồng. Lý do: giảm vốn theo Quyết định phê duyệt BCKTKT của công trình; hủy bỏ 01 công trình đường giao thông do khảo sát độ dốc của công trình quá cao 27% so với quy định của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) tại Công văn số 25/UBND ngày 03/01/2025 của UBND huyện Khánh Sơn (cũ);

- Xã Cam Hiệp: Giảm 1.386 triệu đồng. Lý do: giảm vốn theo Quyết định phê duyệt BCKTKT của công trình; hủy bỏ 01 công trình do không phù hợp với đề án quy hoạch chung đã phê duyệt tại Công văn số 5691/UBND ngày 13/12/2024 của UBND huyện Cam Lâm (cũ).

- Xã Tây Ninh Hòa: Giảm 1.150 triệu đồng. Lý do: hủy bỏ 03 công trình đã được đầu tư từ nguồn vốn khác tại Công văn số 5122/UBND ngày 19/11/2024 của UBND thị xã Ninh Hòa (cũ).

b) Điều chỉnh giảm vốn tại Dự án 6: 8.146 triệu đồng (NSTW: 7.084 triệu đồng; NSDP: 1.062 triệu đồng).

Tại Công văn số 1597/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 09/9/2025, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị thực hiện 02 công trình *Hỗ trợ đầu tư bảo tồn làng văn hóa truyền thống tiêu biểu của các DTTS* tại xã Trung Khánh Vĩnh và xã Khánh Sơn vào năm 2026, do quy trình thực hiện đầu tư theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có nhiều công đoạn, thời gian dài; điều chỉnh giảm 8.146 triệu đồng.

c) Điều chỉnh giảm vốn tại Tiểu dự án 2 - Dự án 10: 2.810 triệu đồng (NSTW: 2.444 triệu đồng; NSDP: 366 triệu đồng).

- Tại Công văn số 1456/SKHCN-CDS ngày 09/9/2025, Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất không thực hiện 04 công trình “*Hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng*

bào DTTS ứng dụng công nghệ thông tin tại UBND cấp xã” do các địa điểm dự kiến đầu tư không còn phù hợp sau khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã; điều chỉnh giảm 2.739 triệu đồng.

- Tại Công văn số 331/CV-LMHTX ngày 29/9/2025, Liên minh Hợp tác xã tỉnh đề nghị điều chỉnh giảm vốn 71 triệu đồng tại Tiểu dự án 2 - Dự án 10, do chưa có hướng dẫn của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam về cách thức, trình tự hoàn thiện hồ sơ xây dựng dự án từ nguồn vốn đầu tư.

d) Tổng vốn điều chỉnh giảm tại (a) + (b) + (c) là **23.932 triệu đồng** (NSTW: 20.568 triệu đồng; NSDP: 3.364 triệu đồng).

*(Chi tiết Phụ lục I, II, III đính kèm<sup>3</sup>).*

## **2. Đề xuất bổ sung danh mục công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu thuộc Tiểu dự án 1 - Dự án 4**

Các địa phương đề nghị đầu tư một số công trình CSHT cấp thiết tại Tiểu dự án 1 - Dự án 4 thuộc Chương trình trong năm 2025, với tổng vốn là **20.568 triệu đồng**. Cụ thể:

- Tại Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 12/9/2025 của UBND xã Trung Khánh Vĩnh đề nghị bổ sung 02 công trình đường giao thông nông thôn; dự kiến vốn thực hiện: 4.070 triệu đồng.

- Tại Công văn số 429/UBND-KT ngày 15/9/2025 của UBND xã Tây Khánh Vĩnh đề nghị bổ sung 02 công trình đường giao thông nông thôn; dự kiến vốn thực hiện: 4.500 triệu đồng.

- Tại Công văn số 394/UBND-KT ngày 15/9/2025 của UBND xã Nam Khánh Vĩnh đề nghị bổ sung 02 công trình đường giao thông nông thôn; dự kiến vốn thực hiện: 2.700 triệu đồng.

- Tại Công văn số 1781/UBND ngày 10/10/2025 của UBND xã Khánh Sơn đề nghị bổ sung 02 công trình đường giao thông nông thôn; dự kiến vốn thực hiện: 4.598 triệu đồng.

- Tại Công văn số 884/UBND-KT ngày 16/9/2025 của UBND xã Tây Khánh Sơn đề nghị bổ sung 01 công trình đường giao thông nông thôn; dự kiến vốn thực hiện: 2.100 triệu đồng.

- Tại Công văn số 560/UBND-KT ngày 15/9/2025 của UBND xã Tây Ninh Hòa đề nghị bổ sung 02 công trình giao thông nông thôn; dự kiến vốn thực hiện: 2.600 triệu đồng.

Theo đề xuất của Sở Dân tộc và Tôn giáo và để kịp thời phân bổ 100% vốn đầu tư NSTW giao năm 2025, UBND tỉnh đề xuất sử dụng nguồn vốn NSTW điều chỉnh giảm nêu tại mục 1 là **20.568 triệu đồng** để phân bổ vốn cho các địa phương thực hiện các công trình bổ sung nêu trên trong năm 2025.

*(Chi tiết tại Phụ lục IV đính kèm).*

<sup>3</sup> Phụ lục I là tổng hợp của phụ lục II và phụ lục III.

### 3. Vốn đầu tư giai đoạn 2021 - 2025

- Vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình phê duyệt tại Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 06/11/2024 của HĐND tỉnh là 470.311 triệu đồng; trong đó NSTW: 340.785 triệu đồng; NSDP: 129.526 triệu đồng.

- Vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình đề nghị điều chỉnh là 466.947 triệu đồng; trong đó NSTW: 340.785 triệu đồng; NSDP: 126.162 triệu đồng. Nguồn vốn NSDP giảm 3.364 triệu đồng so với Nghị quyết số 123/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

(Chi tiết tại Phụ lục V đính kèm).

- Dự kiến nhu cầu vốn đầu tư hàng năm:

STT	Nhu cầu vốn đầu tư	Nghị quyết số 123/NQ-HĐND	Điều chỉnh	Tăng/giảm (+/-)
	<i>Tổng số</i>	<b>470.311</b>	<b>466.947</b>	<b>-3.364</b>
	- Vốn ngân sách trung ương	340.785	340.785	
	- Vốn ngân địa phương	129.526	126.162	-3.364
	+ <i>Tr.đó: Vốn NQ 17/2022/NQ-HĐND</i>	52.160	52.160	
<b>1</b>	<b>Năm 2022</b>	<b>72.512</b>	<b>72.512</b>	
	- Vốn ngân sách trung ương	63.627	63.627	
	- Vốn ngân sách địa phương	8.885	8.885	
<b>2</b>	<b>Năm 2023</b>	<b>105.740</b>	<b>105.740</b>	
	- Vốn ngân sách trung ương	84.428	84.428	
	- Vốn ngân sách địa phương	21.312	21.312	
	+ <i>Tr.đó: Vốn NQ 17/2022/NQ-HĐND</i>	5.400	5.400	
<b>3</b>	<b>Năm 2024</b>	<b>150.628</b>	<b>150.628</b>	
	- Vốn ngân sách trung ương	75.099	75.099	
	- Vốn ngân sách địa phương	75.529	75.529	
	+ <i>Tr.đó: Vốn NQ 17/2022/NQ-HĐND</i>	46.760	46.760	
<b>4</b>	<b>Năm 2025</b>	<b>141.431</b>	<b>138.067</b>	<b>-3.364</b>
	- Vốn ngân sách trung ương	117.631	117.631	
	- Vốn ngân sách địa phương	23.800	20.436	-3.364
	+ <i>Tr.đó: Giảm vốn theo đề xuất của sở, ngành và địa phương liên quan</i>	-3.364		

### 4. Đánh giá sự phù hợp của phương án điều chỉnh vốn đầu tư phát triển

a) Nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 sau điều chỉnh: 466.947 triệu đồng. Trong đó NSTW là 340.785 triệu đồng; NSDP bố trí đối ứng là 126.162 triệu đồng, đạt 37% so với vốn NSTW giao thực hiện

Chương trình, phù hợp với quy định tỷ lệ đối ứng của tỉnh Khánh Hòa tại Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Dự kiến nhu cầu vốn đầu tư phát triển năm 2025 sau điều chỉnh tại mục 3 phần II Tờ trình này là 138.067 triệu đồng. Trong đó NSTW bố trí 117.631 triệu đồng, NSDP dự kiến đối ứng là 20.436 triệu đồng. Theo đó NSDP đối ứng đạt 17,4% so với vốn NSTW giao phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

c) Giải trình việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình cấp thiết tại Tiểu dự án 1 - Dự án 4 thuộc Chương trình như sau:

Nguồn vốn NSTW giao thực hiện Chương trình tại tỉnh Khánh Hòa cũ năm 2025 là 117.631 triệu đồng, đã phân bổ 98.805 triệu đồng, còn lại **18.826 triệu đồng chưa phân bổ**. Nguyên nhân: chưa phân bổ vốn tại Tiểu dự án 1 - Dự án 4 do tạm dừng 03 công trình theo Kết luận số 722-KL/TU ngày 03/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hủy bỏ 06 công trình do không phù hợp với quy hoạch hoặc độ dốc cao so với quy định và giảm vốn theo quyết định phê duyệt BCKTKT của công trình); chưa phân bổ vốn tại Dự án 6 do quy trình thực hiện đầu tư công trình theo quy định của Bộ VHTT&DL nhiều công đoạn, thời gian dài nên không thể thực hiện và giải ngân vốn trong năm 2025; chưa phân bổ vốn tại Tiểu dự án 2 - Dự án 10 do địa điểm đầu tư công trình tại địa phương không còn phù hợp sau khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam chưa có hướng dẫn về cách thức, trình tự hoàn thiện hồ sơ xây dựng dự án. Qua rà soát, sau điều chỉnh giảm các dự án thuộc Chương trình phù hợp với tiêu chí nguyên tắc phân bổ vốn theo Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của HĐND.

Trên cơ sở nhu cầu bổ sung 11 danh mục công trình cấp thiết của UBND các xã Trung Khánh Vĩnh, Nam Khánh Vĩnh, Tây Khánh Vĩnh, Khánh Sơn, Tây Khánh Sơn và Tây Ninh Hòa tại mục 2 phần II Tờ trình này, dự kiến nhu cầu vốn là 20.568 triệu đồng. Sở Dân tộc và Tôn giáo đề xuất sử dụng 18.826 triệu đồng vốn NSTW chưa phân bổ và 1.742 triệu đồng vốn NSTW điều chỉnh giảm từ các công trình đã phân bổ vốn đầu tư năm 2025 do giảm thầu và hết nhiệm vụ chi để thực hiện 11 danh mục công trình cấp thiết của các địa phương.

Áp dụng nguyên tắc phân bổ vốn tại Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 30/6/2022 của HĐND tỉnh đối với Tiểu dự án 1 - Dự án 4 cho các xã có nhu cầu bổ sung danh mục công trình cấp thiết với số vốn NSTW chưa phân bổ là 18.826 triệu đồng.

Kết quả: Các xã Nam Khánh Vĩnh và Tây Khánh Sơn có số vốn NSTW sau khi tính điểm nhiều hơn so với nhu cầu cần đầu tư, theo đó sẽ có số vốn NSTW không còn nhu cầu sử dụng. Các xã Trung Khánh Vĩnh, Tây Khánh Vĩnh, Khánh Sơn và Tây Ninh Hòa có vốn NSTW sau khi tính điểm ít hơn so với nhu cầu cần đầu tư. Để

đảm bảo phân bổ và giải ngân nguồn vốn NSTW giao năm 2025, Sở Dân tộc và Tôn giáo đề xuất điều chuyển vốn NSTW tại xã Nam Khánh Vĩnh và Tây Khánh Sơn không còn nhu cầu sử dụng sang các xã Trung Khánh Vĩnh, Tây Khánh Vĩnh Khánh Sơn và Tây Ninh Hòa để thực hiện theo nhu cầu của các địa phương.

*(Chi tiết tại Phụ lục 6 đính kèm).*

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 tỉnh Khánh Hòa được phê duyệt tại Nghị quyết số 123/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (trước sáp nhập).

Trân trọng kính trình./.

*Hồ sơ kèm theo:*

- Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các Phụ lục I, II, III, IV;
- Tờ trình số 38/TTr-SDTTG ngày 22/10/2025 và Công văn số 1163/SDTTG-NVDT ngày 10/11/2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã;
- VPUB: LĐ, KT, KGVX, TH;
- Lưu: VT. DN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Long Biên**